TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 35/2017/QĐHNGĐ- ST Ngày 29/8/2017 V/v "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con"	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH
Với thành phần giải quyết việc Hôn nhân gia đình gồm có:

Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Thu Hiền - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Trương Thị Minh Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Hồng Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2017 tại Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 32/2017/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2017 về "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con" theo Quyết định mở phiên họp số: 253/2017/QĐPH-ST ngày 15 tháng 8 năm 2017.

1. Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

- Người yêu cầu thứ nhất: Anh Nguyễn Văn H; sinh năm 1984; Hộ khẩu thường trú: Xóm Đại Đồng, xã Cương Gián, huyện N, tỉnh H. Hiện đang làm việc tại Hàn Quốc (Vắng mặt có lý do).

- Người yêu cầu thứ hai: Chị Lê Thị L sinh năm 1989; Địa chỉ: xóm Lâm Vượng, xã Xuân Liên, huyện N, tỉnh H (có mặt).

2. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về tình cảm: Anh Nguyễn Văn H và chị Lê Thị L đăng ký kết hôn ngày 09/10/2006 tại UBND xã Cương Gián, huyện N, tỉnh H, là hôn nhân tự nguyện, hợp pháp. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hòa hợp, bất đồng về quan điểm. Đến tháng 4 năm 2013, anh Hùng làm thủ tục đi xuất khẩu lao động Hàn Quốc, từ đó đến nay vợ chồng sống ly thân, không quan tâm, liên lạc gì với nhau. Nay anh H và chị L nhận thấy tình cảm không còn nên cả hai người đều có nguyện vọng ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Lê Thị L có con chung là cháu Nguyễn Thị Thùy L, sinh ngày 10/8/2007, hiện cháu đang sống cùng bố mẹ anh Hùng tại thôn Đại Đồng, xã Cương Gián, huyện N, tỉnh H. Anh H và chị

L yêu cầu Tòa án giải quyết giao con cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, chị L không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ: Hai đương sự tự thỏa thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh H sau khi nhận xét về việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và các đương sự đã phân tích nội dung vụ việc, các vấn đề đương sự đã thỏa thuận thống nhất được với nhau và đề nghị Tòa án chấp nhận sự thỏa thuận của anh Nguyễn Văn H và chị Lê Thị L về tình cảm. Chấp nhận cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Thị Thùy L, sinh ngày 10/8/2007; chị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc Hôn nhân gia đình được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân tỉnh H nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Văn H sử dụng hộ chiếu B 5993172 đã xuất nhập cảnh nhiều lần, lần gần đây nhất xuất cảnh ngày 10/02/2014 qua cửa khẩu sân bay quốc tế Nội Bài. Hiện nay chưa có thông tin nhập cảnh nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh H theo quy định tại Điều 37 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Do điều kiện lao động nên anh H không thể về nước tham gia phiên tòa, vì vậy anh có đơn yêu cầu được xét xử vắng mặt. Căn cứ quy định tại Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án mở phiên họp giải quyết việc Hôn nhân gia đình vắng mặt anh H theo thủ tục chung.

Về nội dung:

Hôn nhân giữa anh Nguyễn Văn H và chị Lê Thị L được xây dựng dựa trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc, lừa dối, xuất phát từ tình yêu nam nữ, đăng ký kết hôn hợp pháp.

Sau khi kết hôn hai vợ chồng sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn và sống ly thân kể từ năm 2013 đến nay. Nguyên nhân theo cả hai anh chị là do tính tình không hòa hợp, bất đồng quan điểm. Hiện anh H đang sinh sống và làm việc tại Hàn Quốc còn chị L ở Việt Nam, hai vợ chồng không quan tâm liên lạc gì với nhau.

Mục đích hôn nhân là xây dựng cuộc sống gia đình hạnh phúc, các thành viên trong gia đình có nghĩa vụ tôn trọng, yêu thương, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau cùng nuôi dạy con cái trưởng thành nhưng cuộc hôn nhân giữa chị L và anh H không đạt được mục đích đó. Mâu thuẫn trầm trọng, vợ chồng không yêu thương, quý trọng, chăm sóc giúp đỡ nhau. Xét thấy, sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, đúng pháp luật. Mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm

trọng, không có khả năng đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của họ.

Về con chung: Anh H và chị L có con chung là cháu Nguyễn Thị Thùy L, sinh ngày 10/8/2007, hai anh chị đều yêu cầu Tòa án giải quyết giao con chung cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, chị L không phải cấp dưỡng nuôi con. Do đó cần căn cứ quy định tại Điều 55, Điều 81 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 ghi nhận sự thỏa thuận này của các đương sự.

Về tài sản chung và nợ: Hai đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 51, 55, 81, 82, 83, 123 và Điều 127 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 149, 361, 367, 369 và Điều 370 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 35, 36, 37 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn H và chị Lê Thị L.

2. Về con chung: Chấp nhận sự thỏa thuận giao con chung là Nguyễn Thị Thùy L, sinh ngày 10/8/2007 cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, chị L không phải cấp dưỡng nuôi con. Chị Lê Thị L có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Chấp nhận sự tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm của anh Nguyễn Văn H (đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí số 1157 ngày 19/7/2017 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh).

Phiên họp công khai có mặt chị L, vắng mặt anh H (có lý do).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND cấp cao;
- Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu Hiền